

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TRỰC NINH
TỈNH NAM ĐỊNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **80/2021/HS-ST**
Ngày 28 - 12 - 2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TRỰC NINH – TỈNH NAM ĐỊNH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Mai Xuân Mạnh.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Văn Chuyết.

Ông Phạm Hồng Thái.

Thư ký phiên toà: Bà Nguyễn Thị Bích Thủy – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Trực Ninh, tỉnh Nam Định.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Trực Ninh tham gia phiên toà: Bà Nguyễn Thị Thuần - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 12 năm 2021, tại Phòng xét xử, tầng 2 Chi cục Thuế khu vực Nam Ninh, địa chỉ: Số 116 đường Trần Phú thị trấn Cổ Lễ, huyện Trực Ninh, tỉnh Nam Định, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 80/2021/TLST-HS ngày 25 tháng 11 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 80/2021/QĐ-HSST ngày 17 tháng 12 năm 2021 đối với bị cáo:

1. Họ và tên: LÊ VĂN X (Tên gọi khác: Lê Thanh X) sinh năm: 1960, trú tại: Xóm 2, xã H, huyện H, tỉnh Nam Định; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ văn hóa: 7/10; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Con ông: Lê Văn T (Đã chết); Con bà: Phạm Thị G, sinh năm: 1939; Vợ: Trần Thị K (Đã chết); Có 03 con: lớn nhất SN 1982, nhỏ nhất SN 1988; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 07/10/2021 đến ngày 16/10/2021, bị tạm giam từ ngày 16/10/2021 đến nay; hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Nam Định.

2. Họ và tên: TRẦN VĂN V, sinh năm: 1962; Nơi cư trú: Xóm 5, xã H, huyện H, tỉnh Nam Định. Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ văn hóa: 7/10; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Con ông: Trần Văn B (Đã chết) Con bà: Phạm Thị N (Đã chết); Vợ: Lê Thị T; Sinh năm 1968; Có 02 con lớn sinh năm 1992, nhỏ sinh năm 1996; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 07/10/2021 đến ngày 16/10/2021, bị tạm giam từ ngày 16/10/2021 đến nay; hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Nam Định. Các bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- Người bào chữa cho bị cáo: bà Trần Thị Thắm - Trợ giúp viên pháp lý Nhà nước tỉnh Nam Định. (có mặt)

Người làm chứng:

- Chị Phạm Như H, sinh năm 1962. Anh Nguyễn Văn S, sinh năm 1980. Cùng địa chỉ: TDP L, TT C, huyện T, tỉnh Nam Định. (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 9 giờ 30 phút ngày 07/10/2021, Lê Văn X đi bộ đến nhà Trần Văn V (cùng là người nghiện Ma túy) ở cùng xã chơi. X rủ V mỗi người góp 500.000 đồng đi mua ma túy về sử dụng, V đồng ý và cùng X cùng đi bộ ra bến đò Múc (còn gọi là đò Phú An) đi phà qua sông Múc sang thị trấn Cát Thành. X cùng V tiếp tục đi bộ đến cổng huyện thuộc TT Cát Thành, huyện Trực Ninh, X thấy một người đàn ông không quen biết đang đứng một mình, nghĩ người này có bán ma túy, X và V mỗi người lấy ra 500.000 đồng. X cầm số tiền 1.000.000 đồng đến gần người đàn ông hỏi mua Heroine với giá 1.000.000 đồng. Người đàn ông đó nhận tiền 1.000.000 đồng rồi đưa lại cho X một gói giấy màu trắng. X nhận mở kiểm tra thấy bên trong là Heroine thì gói lại rồi cùng V đi về tìm nơi sử dụng. Trên đường về, X đưa V cầm gói ma túy, V cầm và cất vào túi quần phía trước, bên phải đang mặc. Khi cả hai đi về đến bến đò Phú An thuộc TT Cát Thành, huyện Trực Ninh thì bị lực lượng Công an phát hiện bắt quả tang hồi 10 giờ 30 phút cùng ngày.

Vật chứng thu giữ: Thu giữ tại túi quần phía trước bên phải V đang mặc 01 (một) gói giấy nhỏ màu trắng mở ra bên trong chứa chặt bột dạng cục màu trắng. V, X tự khai nhận đây là gói ma túy Heroine V và X vừa cùng góp tiền mua được cất giấu để sử dụng cho bản thân được niêm phong ký hiệu M. Ngoài ra không thu giữ gì thêm.

Bản kết luận giám định số 1324/GĐKTHS ngày 08/10/2021 của phòng kỹ thuật hình sự công an tỉnh Nam Định xác định: *Mẫu bột dạng cục màu trắng trong 01 (một) gói giấy màu trắng trong phong bì thư được niêm phong ký hiệu M là ma túy. Loại ma túy: Heroine; khối lượng mẫu M: 0,532 gam.*

Đối với người đàn ông bán ma túy cho X, V: theo V, X khai khoảng 45 tuổi, cao khoảng 1m60, da ngăm đen, đội mũ bảo hiểm và đeo khẩu trang đây là lần đầu tiên V, X gặp, không biết tên và địa chỉ. CQĐT Công an huyện Trực Ninh đã tiến hành xác minh nhưng không xác định được là ai để xử lý.

Tại cơ quan điều tra Lê Văn X, Trần Văn V đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như trên.

Bản cáo trạng số 81/CT-VKS ngày 29 tháng 11 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Trục Ninh truy tố Lê Văn X, Trần Văn V về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại khoản 2 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như bản cáo trạng đã truy tố.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Trục Ninh luận tội và tranh luận: Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã thành khẩn khai báo, thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Lê Văn X, Trần Văn V theo toàn bộ nội dung bản cáo trạng đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Lê Văn X, Trần Văn V phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s, x khoản 1 Điều 51; khoản 2 Điều 51; Điều 58; Điều 38 Bộ luật Hình sự: Đề nghị xử phạt bị cáo Lê Văn X từ 12 tháng đến 18 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 07/10/2021.

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 58; Điều 38 Bộ luật Hình sự: Đề nghị xử phạt bị cáo Trần Văn V từ 12 tháng đến 15 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 07/10/2021.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Tịch thu tiêu huỷ số ma túy đã thu giữ của bị cáo.

Các bị cáo phải nộp án phí theo quy định của pháp luật.

Người bào chữa cho bị cáo X có ý kiến: Về tội danh và điều luật như Cáo trạng của VKSND huyện Trục Ninh truy tố bị cáo Lê Văn X là đúng người, đúng tội. Đề nghị hội đồng xét xử khi quyết định hình phạt xem xét đến nhân thân của bị cáo, bị cáo nhân thân tốt, hoàn cảnh gia đình khó khăn, bản thân bị cáo tuổi cao, sức khỏe yếu nhiều bệnh, bị cáo có thời gian tham gia quân ngũ, là người có công với cách mạng, đang hưởng chế độ thương binh hạng 4/4, đề nghị HĐXX áp dụng điểm s, x Khoản 1 Điều 51; khoản 2 Điều 51 cho bị cáo hưởng mức án thấp nhất của khung hình phạt.

Các bị cáo không có ý kiến tranh luận. Các bị cáo nói lời sau cùng đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan CSĐT, VKSND huyện Trục Ninh tỉnh Nam Định: Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

Bị cáo, những người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng thuộc Cơ quan CSĐT, VKSND huyện Trục Ninh tỉnh Nam Định đã thực hiện trong quá trình điều tra, truy tố vụ án đều đúng quy định pháp luật.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Lời khai nhận tội của bị cáo trong hồ sơ vụ án và quá trình tranh tụng tại phiên tòa hôm nay bị cáo đều thừa nhận hành vi phạm tội của mình, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác như biên bản bắt người phạm tội quả tang; biên bản thu giữ vật chứng; bản kết luận giám định của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nam Định; lời khai của những người làm chứng nên đủ cơ sở kết luận: Ngày 07/10/2021, Lê Văn X rủ Trần Văn V góp mỗi người 500.000đ cùng đi mua 0,532 gam Heroine về mục đích sử dụng cho bản thân, bị lực lượng Công an phát hiện bắt quả tang hồi 10 giờ 30 phút cùng ngày tại bến đò Phú An thuộc TT Cát Thành, huyện Trục Ninh, tỉnh Nam Định.

Trong vụ án này, Lê Văn X là người khởi xướng, rủ rê, góp tiền và cùng V đi mua ma túy về sử dụng xếp vai trò số 1, Trần Văn V là người góp tiền, cùng X đi mua ma túy về sử dụng xếp vai trò số 2.

Hành vi tàng trữ 0,532 gam Heroine của Lê Văn X và Trần Văn V đã đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 BLHS, như cáo trạng của VKSND huyện Trục Ninh truy tố bị cáo về tội danh, điều luật là hoàn toàn có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất, mức độ phạm tội của các bị cáo, HĐXX xét thấy: Bị cáo Lê Văn X và Trần Văn V đủ năng lực trách nhiệm hình sự, ý thức được việc Nhà nước nghiêm cấm các hoạt động mua bán, sản xuất, sử dụng trái phép chất ma túy nhưng vẫn cố tình thực hiện. Hành vi của bị cáo nguy hiểm cho xã hội, thể hiện việc xem thường pháp luật, xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy. Do đó cần thiết phải xử phạt bị cáo với mức án tương xứng với hành vi của các bị cáo và cách ly ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định để giáo dục, cải tạo và phòng ngừa chung.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ: HĐXX xét thấy các bị cáo đã thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải là tình tiết quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS. Bị cáo X là thương binh hạng 4/4 hiện đang hưởng chế độ thương binh của Nhà nước, là người có công với cách mạng là tình tiết giảm nhẹ tại điểm x khoản 1 Điều 51; khoản 2 Điều 51 BLHS.

[5] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phải chịu tình tiết nào.

[6] Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[7] Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy số ma túy được thể hiện trong biên bản giao nhận vật chứng số 09/THA ngày 01 tháng 12 năm 2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Trục Ninh.

[8] Về án phí: Các bị cáo phải nộp án phí theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Lê Văn X và bị cáo Trần Văn V phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

1. Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s, x khoản 1 Điều 51; khoản 2 Điều 51; Điều 58; Điều 38 Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Lê Văn X 12 (mười hai) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 07/10/2021.

2. Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 58; Điều 38 Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Trần Văn V 12 (mười hai) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 07/10/2021.

3. Vật chứng: Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 BLHS; điểm a khoản 2 Điều 106 BLTTHS: Tịch thu tiêu hủy số ma túy heroin được thể hiện trong biên bản giao nhận vật chứng số 09/THA ngày 01 tháng 12 năm 2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Trục Ninh.

4. Án phí Hình sự sơ thẩm: Căn cứ Điều 135 BLTTHS, Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí và lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo Lê Văn X và bị cáo Trần Văn V mỗi người phải nộp 200.000đ (*Hai trăm nghìn đồng*).

5. Quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trong trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người phải thi hành án có quyền tự nguyện thi hành hoặc cưỡng chế thi hành án. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Nam Định (1 bản);
- VKSND huyện Trục Ninh (2 bản);
- Công an huyện Trục Ninh (2 bản);
- Chi cục THADS huyện Trục Ninh (1 bản);
- UBND xã (1 bản);
- Lưu HSVA (2 bản);
- Lưu văn phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký và đóng dấu)

Mai Xuân Mạnh